TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN BÌNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **166**/2024/HS-ST
Ngày: 24-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Việt Dũng;

2. Bà Nguyễn Minh Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Trúc Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Chiến – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 192/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 229/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. **Vũ Thị V**, sinh năm 1970 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 378/35 N, Phường H, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 378/35 N, Phường H, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nữ; tôn giáo: không; con ông: Vũ Văn V1, sinh năm 1929 (đã chết) và con bà: Mai Thị S, sinh năm 1935 (đã chết); chồng: Nguyễn Đức T, sinh năm 1974; con: 01 người, sinh năm 1989; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 19/6/1997, bị Tòa án Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt tù có thời hạn 3 năm về tội "Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Bản án số 1000/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/8/1998, đã đóng án phí.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2024.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. **Hoàng Cao Đ**, sinh năm 1978 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 137/32/2 L, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 137/32/2 L, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông: Hoàng Văn Đ1, sinh năm 1948 và con bà: Nguyễn Thị X, sinh năm 1951; vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24/9/2014, bị Tòa án Nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt tù có thời hạn 02 năm 06 tháng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 138/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/6/2016.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2024.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà **Vũ Thị L** – sinh năm 1973; Địa chỉ: 378/35 N, Phường H, quận X. *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 25/3/2024, tại trước nhà số 154/30/55 P, Phường B, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an Phường B quận Tân Bình phát hiện đối tượng Vũ Hoàng L1 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến ma túy. Kết quả xét nghiệm ma túy, ghi nhận Vũ Hoàng L1 dương tính với Methamphetamine (MET). Qua làm việc, Vũ Hoàng L1 thừa nhận sử dụng ma túy đá một mình, nguồn gốc ma túy là do Long nhờ Hoàng Cao Đ mua dùm với giá là 500.000 đồng vào ngày 23/3/2024 và đã sử dụng hết ma túy.

Tiến hành truy xét, vào khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 26/3/2024, tại bên hông nhà số 137/32 L, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an Phường B quận X kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Hoàng Cao Đ có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng, thu giữ trong tay trái của Đ đang cầm có 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (m1), là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4076 gam, loại Methamphetamine (Kết luận giám định số 4085/KL-KTHS ngày 04/4/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh) (Bút lục 299).

Tiếp tục truy xét, vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 26/3/2024, tại trước 335E L, Phường S, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Vũ Thị V có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán cho người khác, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của V đang mặc có 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (m2), là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5737 gam, loại Methamphetamine (Kết luận giám định số 4085/KL-KTHS ngày 04/4/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh) (Bút lục 299).

Tiến hành khám xét nơi ở của V tại tại 378/35 N, Phường H, quận X, thu giữ 02 (hai) gói nylon chứa tinh thể không màu (m3), là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5085 gam, loại Methamphetamine (Kết luận giám định số 4085/KL-KTHS ngày 04/4/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh) (Bút lục 299).

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Thị V và Hoàng Cao Đ khai nhận: Do cần tiền tiêu xài nên Vũ Thị V bắt đầu bán ma túy kiếm lời vào khoảng đầu tháng 01 năm 2024. Nguồn gốc ma túy là V mua của một đối tượng tên Thịnh (không rõ lai lịch) ở trước số 1A L, Phường K, quận X. Mỗi lần có khách đặt mua ma túy, V gọi điện cho T để hỏi mua ma túy đá với giá 1.000.000 đồng. V bán ma túy

kiếm lời cho nhiều khách trong đó có Hoàng Cao Đ và Vũ Hoàng L1. Đ và L1 mua ma túy đá với mục đích sử dụng. Hình thức liên lạc mua bán ma túy là mạng xã hội zalo. Hình thức giao nhận mua túy là V trực tiếp giao ma túy cho khách. Cụ thể:

- Lần thứ 1: Ngày 20/01/2024, tại bên hông nhà số 137/32 L, Phường A, quận P, Thành Hồ Chí Minh, Đ mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. Đ trả tiền mua ma túy đá của V bằng cách chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1029571694, chủ tài khoản Hoàng Cao Đ đến tài khoản ngân hàng Sacombank số 060077254482, chủ tài khoản Vũ Thị V. Đ đã sử dụng một mình hết số ma túy đá mua của V.

- Lần thứ 2: Ngày 23/01/2024, tại bên hông nhà số 137/32 L, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, Đ mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. Đ trả tiền mua ma túy đá của V bằng cách chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1029571694, chủ tài khoản Hoàng Cao Đ đến tài khoản ngân hàng Sacombank số 060077254482, chủ tài khoản Vũ Thị V. Đ đã sử dụng một mình hết số ma túy đá mua của V.

- Lần thứ 3: Ngày 18/02/2024, tại bên hông nhà số 137/32 L, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, Đ mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng. Đ trả tiền mặt cho V là 2 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng (tổng cộng số tiền 400.000 đồng). V trả tiền thừa 100.000 đồng cho Đ bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng Sacombank số 060077254482, chủ tài khoản Vũ Thị V đến tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1029571694, chủ tài khoản Hoàng Cao Đ. Đ đã sử dụng một mình hết số ma túy đá mua của V.

- Lần thứ 4: Ngày 13/3/2024, tại bên hông nhà số 137/32 L, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, Đ mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. Đ trả tiền mua ma túy đá của V bằng cách chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1029571694, chủ tài khoản Hoàng Cao Đ đến tài khoản ngân hàng Sacombank số 060077254482, chủ tài khoản Vũ Thị V. Đ đã sử dụng một mình hết số ma túy đá mua của V.

- Lần thứ 5: Ngày 16/3/2024, tại bên hông nhà số 137/32 L, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, Đ mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. Đ trả tiền mua ma túy đá của V bằng cách chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1029571694, chủ tài khoản Hoàng Cao Đ đến tài khoản ngân hàng Sacombank số 060077254482, chủ tài khoản Vũ Thị V. Đ đã sử dụng một mình hết số ma túy đá mua của V.

- Lần thứ 6: Ngày 23/3/2024, Đ đang ở nhà thì người bạn quen ngoài xã hội Vũ Hoàng L1 gọi điện để nhờ Đ mua dùm 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng để Long sử dụng một mình. Sau đó, Đ dùng điện thoại liên lạc qua mạng xã hội zalo với Vũ Thị V, tên tài khoản zalo là "Bán H" hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng, V đồng ý và kêu Đ thanh toán tiền mua ma túy trước rồi mới giao ma túy. Đ trả tiền mua ma túy 500.000 đồng bằng cách chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1029571694, chủ tài khoản Hoàng Cao Đ đến tài khoản ngân hàng Sacombank số 060077254482, chủ tài khoản Vũ Thị V. Sau khi nhận tiền mua ma túy, V điều khiển xe máy biển số 59P1- 605.41 đến bên hông nhà số 137/32 L, Phường A, quận P, Thành phố Hồ

Chí Minh trực tiếp giao cho Đ là 01 gói ma túy đá. Đ nhận ma túy rồi gọi điện kêu Long qua nhà Đ lấy ma túy. Sau đó, Long một mình đến nhà Đ lấy 01 gói ma túy đá và trả tiền mặt 500.000 đồng cho Đ. Long đem ma túy về nhà và sử dụng một mình hết gói ma túy đá. Đây là lần đầu tiên Đ mua ma túy dùm cho Long nhưng không hưởng lợi gì. Đ không sử dụng ma túy cùng với Long.

- Lần thứ 7: Khoảng 12 giờ 30 ngày 26/3/3024, tại bên hông nhà số 137/32 L, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, Đ mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng, Đ trả tiền mặt cho V. Đến lúc 12 giờ 45 cùng ngày, sau khi Đ mua ma túy đá của V, Đ chưa kịp sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng của vụ án.

Đến khoảng 13 giờ 00 cùng ngày, V gọi điện cho T để hỏi mua ma túy đá với giá 1.000.000 đồng. V điều khiển xe máy hiệu Honda Wave biển số 59P1-605.41 đến trước số 1A L, Phường K, quận X gặp Thịnh mua 01 gói ma túy đá (tinh thể không màu) giá 1.000.000 đồng. Sau đó, V đem ma túy về nhà và một mình phân ra thành 03 gói nylon để bán kiếm lời, 02 gói nylon nhỏ (mỗi gói giá 300.000 đồng), 01 gói nylon lớn giá 500.000 đồng. Lúc 18 giờ 30 cùng ngày, V cất giấu 01 gói ma túy đá lớn trong túi quần với mục đích khi nào có khách hỏi mua ma túy thì bán rồi chạy xe máy đến trước 335E L, Phường K, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng của vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Hoàng L1 khai nhận phù hợp với lời khai của Hoàng Cao Đ, Vũ Thị V và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Qua xét nghiệm, Hoàng Cao Đ có kết quả dương tính với chất Methamphetamie (Bút lục 184-185); Vũ Thị V có kết quả âm tính với chất ma túy (Bút lục 204-205).

Vật chứng thu giữ đã được nhập kho vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, gồm:

- 03 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Đình Hải ghi số 1251/24. Bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định là vật chứng vụ án.

- 01 (một) máy điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, số IMEI: 866787056938751. Bị cáo Đ dùng để liên lạc mua ma túy.

- 01 (một) máy điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, số IMEI: 861925045962871-861925045962863 thu giữ của V dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- 01 (một) xe máy hiệu Honda Wave, biển số 59P1-60541, số khung: RLHJC5229CY739650, số máy: JC52E5243834. Bị cáo V khai nhận xe môtô BKS: 59P1-60541 là xe máy của em gái tên là Vũ Thị L cho V mượn đi công việc và không nói cho L biết mục đích mượn xe. Qua làm việc, Loan khai nhận xe máy trên là của L mua của người khác nhưng không sang tên. Loan không biết V dùng xe để đi mua ma túy và L không biết V bán ma túy. Quá trình xác minh, chủ sở hữu xe là anh Phạm Đình S. Anh S cho con trai là anh Phạm Đình V3 sử dụng làm phương tiện di chuyển. Sau đó, anh V3 đã bán xe máy trên cho một cửa hàng xe máy nhưng không nhớ rõ địa chỉ và không còn giữ giấy tờ xe. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ xe hợp pháp.

Tại bản cáo trạng số 192/CT-VKS-TB ngày 06 tháng 9 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Vũ Thị V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và truy tố bị cáo Hoàng Cao Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát tại phần luận tội đã tóm tắt lại hành vi phạm tội của bị cáo, nêu ra các nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nêu rõ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với các bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo:

Vũ Thị V từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù;

Hoàng Cao Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án dành cho bị cáo, để các bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Vũ Thị V, Cao Hoàng Đ, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với Bản kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 12 giờ 45 phút ngày 26/3/2024, tại bên hông nhà số 137/32 L, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, Hoàng Cao Đ đã có hành vi tàng trữ 0,4076 gam ma túy thể rắn, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thuộc trường hợp "Heroin, Cocaine,

Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/3/2024, tại trước 335E L, Phường K, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh, Vũ Thị V đã có hành vi tàng trữ 0,5737 gam ma túy thể rắn, loại Methamphetamine với mục đích để bán kiếm lời thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Quá trình điều tra xác định,Vũ Thị V còn tàng trữ 0,5085 gam ma túy thể rắn, loại Methamphetamine với mục đích để bán kiếm lời và đã 07 lần bán ma túy cho Hoàng Cao Đ. Do đó V phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng ma túy là 1,0822 gam ma túy thể rắn, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thuộc trường hợp "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Do đó, khi xem xét, quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi và mức độ phạm tội để xử phạt bị cáo hình phạt phù hợp nhằm có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với đối tượng bán ma túy cho V do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra chưa có cơ sở xem xét xử lý là có căn cứ.

Đối với Vũ Hoàng L1, nhận thấy L1 sử dụng ma túy đá một mình. Nguồn gốc ma túy đá là Long nhờ Đ mua dùm với giá là 500.000 đồng vào ngày 23/03/2024, L1 đã sử dụng một mình hết ma túy và L1 đã trả tiền mua ma túy đá cho Đ, ngoài ra Đ không hưởng lợi gì khác. Đây là lần đầu tiên Long nhờ Đ mua dùm ma túy đá để sử dụng. Kết quả xét nghiệm ma túy, Long dương tính với chất Methamphetamine. Cơ quan điều tra đã tiến hành xử lý vi phạm hành chính đối với Vũ Hoàng L1 là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Việc đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo để đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 khi xét xử các bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về vật chứng:

- 03 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Đình Hải ghi số 1251/24. Bên trong chứa ma túy còn lại sau giám

định. Xét đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) máy điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, số IMEI: 866787056938751, bị cáo Đ dùng để liên lạc mua ma túy. Xét đây là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) máy điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, số IMEI: 861925045962871-861925045962863. Hội đồng xét xử xét đây là điện thoại bị cáo V dùng để liên lạc mua bán ma túy, là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) xe máy hiệu Honda Wave, biển số 59P1-60541, số khung: RLHJC5229CY739650, số máy: JC52E5243834, thu giữu của bị cáo V. Bị cáo khai nhận xe mượn của em gái tên là Vũ Thị L để đi công việc. Qua làm việc, bà L khai nhận xe máy trên do bà mua của một người khác không nhớ tên nhưng không sang tên. Bà L không biết V dùng xe để đi mua ma túy và cũng không biết V bán ma túy. Quá trình xác minh, người đứng tên trên giấy tờ xe là ông Phạm Đình S. Ông S khai mua xe cho con trai là Phạm Đình V3 sử dụng làm phương tiện di chuyển. Sau đó, anh V3 đã bán xe máy trên cho một cửa hàng xe máy nhưng không nhớ rõ địa chỉ và không còn giữ giấy tờ xe. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ xe hợp pháp.

Xét chiếc xe có nguồn gốc không rõ ràng nên cần tiếp tục thông báo tìm chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trong thời hạn nhất định, hết thời hạn mà không có ai liên hệ nhận chủ sở hữu xe thì giao xe cho bà L quản lý.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo **Hoàng Cao Đ** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo: Hoàng Cao Đ **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2024.

[2] Tuyên bố bị cáo **Vũ Thị V** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo: Vũ Thị V **08** (tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2024.

[3] Về vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 03 (ba) gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trần Đình Hải ghi số 1251.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) máy điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, số IMEI: 861925045962871-861925045962863 và 01 (một) máy điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, số IMEI: 866787056938751

Giao Chi cục Thi hành án dân sự quân Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu của 01 (một) xe máy hiệu Honda Wave, biển số 59P1-60541, số khung RLHJC5229CY739650, số máy JC52E5243834 trong thời hạn 03 (ba) tháng. Hết thời hạn này, nếu không có ai đến nhận chủ sở hữu thì giao trả xe cho bà Vũ Thị L.

(Theo Biên bản bàn giao vật chứng số 192/BB/2024 ngày 18/9/2024 giữa Công an quận tân Bình và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

[4] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014). Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Hiếu

Nơi nhận:
- Bị cáo, NLQ;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCSCA Tp.Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh ;
- Lưu hồ sơ vụ án.